

 **TUẦN 13**

 ***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

 **Kiến thức cần nhớ**

**1. Tập đọc**

**Người tìm đường lên các vì sao**: Ca ngợi nhà khoa học Xin-ôn-cốp-xki đã kiên trì nghiên cứu, bền bỉ suốt 40 năm, đã thực hiện thành công mơ ước tìm đường lên các vì sao.

**Văn hay chữ tốt**:Ca ngợi tính kiên trì, quyết tâm sửa chữa chữ viết xấu của Cao Bá Quát. Sau khi hiểu chữ xấu rất có hại. Cao Bá Quát đã dốc sức rèn luyện, trở thành người nổi danh văn hay chữ tốt

**2. Luyện từ và câu**

**a. MRVT: Ý chí - Nghị lực**

Ý chí nghị lực là sự dũng cảm, là nghị lực phi thường, là bản lĩnh của con người vượt qua mọi khó khăn và thử thách để vươn tới thành công, ý chí nghj lực có vai trò quan trọng trong cuộc đời mỗi con người.

- Ý chí nghị lực tạo cho ta bản lĩnh và lòng dũng cảm. Người có ý chí và nghị lực là người luôn đương đầu với mọi khó khăn thử thách, là người dám nghĩ , dám làm, dám sống.

- Ý chí nghị lực giúp chúng ta khắc phục những khó khăn và thử thách, rèn cho ta niềm tin và thúc đẩy chúng ta luôn hướng về phía trước, vững tin vào tương lai.

- Ý chí nghị lực giúp con người ta luôn tự tin về bản thân, tự tin với công việc mình làm.

Dù thất bại vẫn vui vẻ và khắc phục lại chứ không hề nản chí.

**b. Câu hỏi và dấu chấm hỏi**

 **Khái niệm**

Câu hỏi (còn gọi là câu nghi vấn) dùng để hỏi về những điều chưa biết.

Ví dụ:

- Trời đang mưa sao?

- Anh ấy có đến không?

- Ai đã ăn cái bánh này?

**Chú ý**

**- Câu hỏi dùng để hỏi ai?**

Phần lớn câu hỏi dùng để hỏi người khác, nhưng cũng có khi để tự hỏi chính mình

*\* Hỏi người khác:*

- Chiều nay mấy giờ vào lớp vậy Lan?

- Cậu có đi chơi không?

*\* Hỏi chính bản thân mình:*

- Mình đã đến nơi này chưa nhỉ?

- Mình đã gặp bài toán này ở đâu rồi nhỉ?

**Dấu hiệu nhận biết câu hỏi**

- Câu hỏi thường có các từ nghi vấn (ai, gì, nào, sao, không,...

- Khi viết cuối câu hỏi thường có dấu hỏi chấm (?)

**Ví dụ:**

- Ai là người đến muộn?

- Sao anh không trả lời?

- Đây là con gì?

**3. Tập làm văn**

**Ôn tập về văn kể chuyện**

**1. Mở bài trong bài văn kể chuyện**

Có hai cách mở bài là mở bài trực tiếp và mở bài gián tiếp

+ Mở bài trực tiếp

Mở bài trực tiếp là mở bài kể ngay vào sự việc mở đầu câu chuyện

- Ví dụ:

“Lớp học thật yên tĩnh. Các bạn học sinh đang lắng nghe cô giáo giảng bài.”

+ Mở bài gián tiếp

Mở bài gián tiếp là nói chuyện khác để dẫn vào câu chuyện định kể

- Ví dụ:

Con người khi muốn bắt đầu làm một việc gì nhất thiết phải có lòng tin. Câu chuyện về Bác Hồ vĩ đại của chúng ta sau đây là một ví dụ về lòng quyết tâm và lòng tin vô bờ bến.

**2. Kết bài trong bài văn kể chuyện**

Có hai cách kết bài là kết bài mở rộng và kết bài không mở rộng

+ Kết bài mở rộng

Kết bài mở rộng nêu ý nghĩa hoặc hoặc đưa ra lời bình về câu chuyện

- Ví dụ:

Cuối cùng thì Ngọc không thể tham dự cuộc thi chỉ vì thói kiêu căng và lơ là trong học tập. Câu chuyện cô giáo kể là một bài học vô cùng ý nghĩa với chúng em, nhắc nhở chúng em phải không ngừng nỗ lực và cố gắng trong học tập và trong bất kì công việc gì.

+ Kết bài không mở rộng

Kết bài không mở rộng chỉ cho biết kết cục của câu chuyện, không bình luận gì thêm.

- Ví dụ:

“Lúc sực nhớ đến cuộc thi, ngẩng đầu lên, thỏ thấy rùa đã gần tới đích, bèn vắt chân lên cổ mà chạy. Nhưng muộn mất rồi. Rùa đã tới đích trước nó.”

**B. BÀI TẬP THỰC HÀNH**

**Phần I. Đọc hiểu**

Đọc thầm truyện sau và trả lời câu hỏi:

**NGƯỜI KHUYẾT TẬT VĨ ĐẠI**

Ste-phen Hốc-king sinh năm 1942 ở Ốc - xphớt (Anh).

Năm Hốc-king bước vào trường đại học học khoa Vật lí, anh bị mắc một chứng bệnh quái ác - bệnh rối loạn chức năng điều khiển của hệ thần kinh. Đến năm học thứ ba, Hốc-king đột nhiên nhận thấy mình trở nên vụng về, nắm giữ đồ vật rất khó khăn.

Vào bệnh viện, sau một loạt các xét nghiệm, các bác sĩ kết luận: anh mắc một bệnh không thuốc gì chữa khỏi và sẽ chết trong vài năm tới. Đó thật là một cú sốc đối với chàng thanh niên 21 tuổi. Nằm cùng phòng bệnh với Hốc-king khi đó là một cậu bé 14 tuổi mắc chứng u não. Cậu bé lịm đi từng ngày cho đến lúc chết, không tỉnh lại để nói một câu nào. Chứng kiến cảnh đó, Hốc-king thấy trên đời này vẫn còn những người bất hạnh hơn mình. Anh nghĩ: “Mình phải cứng rắn lên, phải cố sống, sống hạnh phúc, dù ngắn ngủi.” Kể từ đó, sau khi xuất viện, căn bệnh không khi nào làm cho Hốc-king buồn chán. Chính ý chí và sự tự tin đó đã khiến anh đạt được kì tích phi thường - được trao bằng danh dự hạng nhất về khoa học tự nhiên ở trường đại học chỉ sau 3 năm học tập.

Sau khi tốt nghiệp hạng ưu ở trường đại học, Hốc-king nghiên cứu ở khoa Vũ trụ học, Trường Đại học Kem-brít-sơ. Anh lấy được bằng tiến sĩ, trở thành phó giáo sư rồi giáo sư năm 1979.

Căn bệnh hiếm gặp đã khiến Hốc-king không thể tự đi lại, tự nói, viết thậm chí cử động. Anh phải ngồi trên xe lăn. Mọi ý nghĩ trong đầu anh được truyền thành văn bản qua một máy tính đặt ngay trên chiếc xe tự hành. Thế mà anh vẫn nghiên cứu hệt như một người bình thường.

Lĩnh vực mà Hốc-king tâm đắc mấy chục năm nay là những nguyên tắc điều khiển hệ thống các thiên hà trên bầu trời. Nhờ những nghiên cứu mang tính chất đột phá về vũ trụ học, giáo sư Hốc-king đã được trao 12 bằng danh dự cùng hàng chục huy chương, giải thưởng. Không chỉ là một nhà khoa học lỗi lạc, ông còn có một gia đình hạnh phúc với người vợ tuyệt vời và ba đứa con.

Giáo sư Hốc-king đã chiến thắng bệnh tật, vượt qua được thời hạn sống mà các bác sĩ đã dự đoán. Những gì ông đạt được thật là kì tích phi thường.

                                                                                                (Theo báo Giáo dục và Thời đại)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10 và trả lời các câu hỏi còn lại

**1. Điều gì đã xảy đến với Hốc-king khi anh đang ở độ tuổi đẹp nhất của đời người?**

A. Hốc-king bị mắc một chứng bệnh quái ác, chưa có thuốc chữa.

B. Hốc-king đã gặp phải một tai nạn nghiêm trọng khiến anh bị liệt toàn thân.

C. Em trai của Hốc-king bị mắc bệnh u não khiến anh bị ảnh hưởng tâm lí nặng nề.

D. Hốc-king bị bỏng trong một trận hỏa hoạn.

**2. Ban đầu Hốc-king đón nhận căn bệnh bằng thái độ như thế nào?**

A. Hốc-king đón nhận bằng thái độ bình tĩnh.

B. Hốc-king cảm thấy đó là một cú sốc lớn đối với mình.

C. Hốc- king rơi vào hố sâu tuyệt vọng và ngay lập tức nghĩ đến cái chết.

D. Hốc-king cảm thấy buồn bã và chán nản, không muốn tiếp xúc với bất kì ai.

**3. Tại sao sau khi xuất viện, căn bệnh lại không làm cho Hốc-king cảm thấy buồn khổ nữa?**

A. Vì các bác sĩ đã tìm ra phương pháp chữa trị đối với căn bệnh đó.

B. Vì Hốc-king nhận ra trên đời này còn rất nhiều người bất hạnh hơn mình. Chính vì vậy, anh phải sống thật hạnh phúc và vui vẻ trong quãng thời gian còn lại.

C. Vì căn bệnh quái ác ấy đã làm tê liệt hệ thần kinh, khiến đầu óc của anh không có khả năng nhận thức như người bình thường được nữa.

D. Vì cậu bé nằm cùng phòng bệnh đã được chữa trị khỏi bệnh, khiến cho Hốc-king có thêm niềm tin vào cuộc sống.

**4. Căn bệnh quái ác đã gây ảnh hưởng như thế nào đến tinh thần và cuộc sống của Hốc-king. Hãy ghi lại các chi tiết cho biết điều đó.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**5. Điều gì đã giúp Hốc- king vượt qua những khó khăn trở ngại của bệnh tật đạt được thành tích học tập và nghiên cứu đáng ngưỡng mộ?**

A. Đức tính tiết kiệm, tinh thần vượt khó.

B. Lòng trung thực, thẳng thắn

C. Ý chí nghị lực phi thường, lòng trung thực, thẳng thắn

D. Tinh thần lạc quan, không đầu hàng số phận và ý chí, quyết tâm vươn lên mạnh mẽ, niềm say mê nghiên cứu khoa học

**6. Câu tục ngữ, thành ngữ nào phù hợp với nội dung của câu chuyện?**

A. Một cây làm chẳng nên non
 Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

B. Thương người như thể thương thân

C. Có chí thì nên

D. Ở hiền gặp lành

 **7. Đúng ghi Đ, sai ghi S**

**Qua câu chuyện này, em thấy Hốc-king là người như thế nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| Là người lạc quan, có ý chí, nghị lực phi thường |  |
| Là người say mê nghiên cứu khoa học |  |
| Là người suy nghĩ tiêu cực, thiếu nghị lực sống |  |

**8. Câu chuyện này gửi gắm tới chúng ta bài học gì?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**9.Có bao nhiêu tính từ trong câu: “Mình phải cứng rắn lên, phải cố sống, sống hạnh phúc, dù ngắn ngủi.” ?**

A. 2 tính từ. Đó là: .....................................................................................................................

B. 3 tính từ. Đó là: .....................................................................................................................

C. 4 tính từ. Đó là: .....................................................................................................................

D. 5 tính từ. Đó là: .....................................................................................................................

**10. Câu: “Lĩnh vực mà Hốc-king tâm đắc mấy chục năm nay là những nguyên tắc điều khiển hệ thống các thiên hà trên bầu trời.” có bao nhiêu từ?**

A. 15 B. 16 C. 17 D. 18

 **Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** a) **Ghi lại 1 từ đồng nghĩa với từ quyết chí:………………………….**

**b) Ghi lại 5 từ trái nghĩa với từ quyết chí (biết rằng có 3 từ có tiếng chí và 2 từ có tiếng nản):**

(1)……………… (2)…………… (3)…………...

(4)……………… (5)……………

**Bài 2:  Gạch dưới 3 câu hỏi có trong đoạn sau và ghi vào bảng theo mẫu:**

(1) Chợt bé Chuối để ý đến một bác có thân người bù xù, đầy những gai góc tua tủa.

(2) Bé Chuối thấy ngộ quá liền hỏi mẹ :

(3) – Mẹ ơi, cái bác gì bù xù, đầy những gai nhọn, lại đứng chắn ngang lối vào góc vườn nhà mình, hở mẹ?

(4) - À, đó là bác bồ kết, con ạ!

(5) – Bồ kết là thế nào cơ hả mẹ? (6) Sao mình bác ấy mọc nhiều gai thế?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | Câu hỏi của ai | Để hỏi ai | Từ nghi vấn |
| Câu số……… | …………….. | ……………. | ……………. |
| Câu số……… | …………….. | …………….. | ……………. |
| Câu số……… | …………….. | …………….. | …………….. |

**Bài 3: Dựa vào các tình huống sau, hãy đặt câu hỏi để tự hỏi mình :**

1. Tự hỏi mình về một người trông rất quen nhưng không nhớ tên.

...........................................................................................................................................................

1. Một dụng cụ học tập cần tìm mà chưa thấy.

...........................................................................................................................................................

1. Một công việc mẹ dặn nhưng quên chưa làm.

...........................................................................................................................................................

**Bài 4 : Cho đoạn văn**

*Gần cuối bữa ăn, Nguyên bảo tôi:*

*Chị ơi, em … em - Nguyên bỏ lửng không nói tiếp. Tôi bỏ bát cơm còn nóng nhìn em khó hiểu. Thảo nào trong lúc nói chuyện, tôi có cảm giác như em định nói chuyện gì đó nhưng còn ngần ngại.*

* *Chị tính xem em nên đi học hay đi bộ đội? - Nguyên nhìn tôi không chớp mắt .*

*… Lâu nay tôi vẫn là người chị khuyên bảo lời hay lẽ phải. Bây giờ phải nói với em ra sao? Đi bộ đội hay đi học?Tôi thấy khó quá!*

 ***(Theo Thùy Linh,*** *Mặt trời bé con của tôi****)***

**a. Tìm trong đọan văn trên:**

1. *4 danh từ chung:*
2. *4 động từ:*
3. *4 tính từ:*

**b. Viết lại các câu hỏi trong đoạn văn trên. Với mỗi câu hỏi hãy xác định rõ:**

* *Người hỏi là ai?*
* *Câu hỏi đó để hỏi ai?*
* *Dấu hiệu nhận biết (Từ để hỏi*)?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Bài 5: Giải nghĩa câu thành ngữ, tục ngữ sau:**

* Người có chí thì nên, nhà có nền thì vững.
* Có công mài sắt có ngày nên kim.

**Em hãy tìm thêm các thành ngữ, tục ngữ khác có nghĩa tương tự.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Bài 6: Xác định DT, ĐT, TT của các câu sau :**

* Bốn mùa một sắc trời riêng đất này.
* Non cao gió dựng sông đầy nắng chang.
* Họ đang ngược Thái Nguyên, còn tôi xuôi Thái Bình.
* Nước chảy đá mòn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Danh từ** | **Động từ** | **Tính từ** |
| ……………………………….……………………………….……………………………….. | ……………………………….……………………………….………………………………. | ……………………………….……………………………….……………………………….. |

**Bài 7**: **Viết các từ sau vào bảng cho phù hợp: *Chí hướng, chí công, chí tình, chí thân, ý chí, chí tử, chí khí, quyết chí, chí thú***

|  |  |
| --- | --- |
| Từ có tiếng ***chí*** nghĩa là mức độ cao nhất | Từ có tiếng ***chí*** có nghĩa là bền bỉ theo đuổi một việc tốt đẹp |
| .............................................................................................................................................. | ...................................................................................................................................... |

**Bài 8\***: **Tìm 5 từ phức có tiếng "ý", 5 từ phức có tiếng "chí" theo nghĩa của từng tiếng trong từ "ý chí". Đặt câu với 1 trong các từ em vừa tìm được.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

**Bài 9: Chọn và viết các từ sau điền vào bảng cho phù hợp**

*Săn bắn, đu đủ, muông thú, tươi tắn, tốt đẹp, đẹp đẽ, xinh xẻo, mưa gió, chôm chôm, tròn xoe, nhanh nhạy*

|  |  |
| --- | --- |
| **Từ láy** | **Từ ghép** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Bài 10:** **Cho các từ: thoang thoảng, rất, đậm, nhất**

**Điền các từ chỉ mức độ đã cho trên đây vào chỗ trống cho phù hợp:**

Ngọc lan là giống hoa ………… quý. Hoa rộ …………… vào mùa hè. Sáng sớm tinh mơ, những nụ lan đã he hé nở, hương lan ………………………………… toả theo làn gió nhẹ. Đến giữa trưa, nắng càng gắt, hương lan càng thơm ……………… Hương toả ngào ngạt khắp cả xóm khiến cho người ngây ngất.

**Phần III. Tập làm văn**

Kể lại câu chuyện **Nỗi dằn vặt của An-đrây-ca** bằng lời của cậu bé An-đrây-ca.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:** **Chép lại các câu tục ngữ sau khi điền vào chỗ trống:**

a) l hoặc n

…ói ..ời thì giữ …ấy…ời

Đừng như con bướm đậu rồi…ại bay.

…………………………………………………………

…………………………………………………………

b) i hoặc iê

(1) Lúa ch…..m lấp ló đầu bờ

Hễ nghe t….ng sấm phất cờ mà lên.

………………………………………………………..

………………………………………………………..

(2) Ch…im trời ai dễ đếm lông

Nuôi con ai dễ kể công tháng ngày.

………………………………………………………..

…………………………………………………………

**Bài 2: Nghe thầy (cô) đọc và chép lại đoạn chính tả sau:**

Từ nhỏ, Xi-ôn-cốp-xki đã mơ ước được bay lên bầu trời. Có lần, ông dại dột nhảy qua cửa sổ để bay theo những cánh chim. Kết quả, ông bị ngã gãy chân. Nhưng rủi ro lại làm nảy ra trong đầu óc non nớt của ông lúc bấy giờ một câu hỏi: "Vì sao những  quả bóng không có cánh mà vẫn bay được?"

Để tìm điều bí mật đó, Xi-ôn-cốp-xki đọc không biết bao nhiêu là sách. Nghĩ ra điều gì, ông lại  hì hục làm thí nghiệm, có khi đến hàng trăm lần.

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì?

 " Con cò bay lả bay la

 Luỹ tre đầu xóm, cây đa giữa đồng

 Con đò lá trúc qua sông

 Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa ".

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Đáp án**

**Phần I. Đọc hiểu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **B** | **D** | **C** |

**4.** Căn bệnh đã khiến tinh thần của Hốc-king suy sụp vô cùng lớn, căn bệnh đã gây ra rất nhiều trở ngại và khó khăn trong cuộc sống sinh hoạt, nghiên cứu của Hốc-king.

Các chi tiết cho biết điều đó.

-“Hốc-king đột nhiên nhận thấy mình trở nên vụng về, nắm giữ đồ vật rất khó khăn.”

-“Căn bệnh hiếm gặp đã khiến Hốc-king không thể tự đi lại, tự nói, viết thậm chí cử động.”

 **7. Đúng ghi Đ, sai ghi S**

**Qua câu chuyện này, em thấy Hốc-king là người như thế nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| *Là người lạc quan, có ý chí, nghị lực phi thường* | Đ |
| *Là người say mê nghiên cứu khoa học* | Đ |
| Là người suy nghĩ tiêu cực, thiếu nghị lực sống | S |

**8. Câu chuyện này gửi gắm tới chúng ta bài học gì?**

Qua câu chuyện về cuộc đời của giáo sư Hốc-king, tác giả muốn gửi gắm tới chúng ta thông điệp vô cùng ý nghĩa: ý chí và sự lạc quan sẽ giúp bạn vượt qua mọi khó khăn, mọi trở ngại trong cuộc sống.

**9. Có bao nhiêu tính từ trong câu: “Mình phải cứng rắn lên, phải cố sống, sống hạnh phúc, dù ngắn ngủi.” ?**

3 tính từ, đó là “cứng rắn”, “hạnh phúc”, “ngắn ngủi”.

**10. Câu: “Lĩnh vực mà Hốc-king tâm đắc mấy chục năm nay là những nguyên tắc điều khiển hệ thống các thiên hà trên bầu trời.” có bao nhiêu từ?**

*C. 17* Lĩnh vực/ mà/ Hốc-king/ tâm đắc/ mấy /chục /năm /nay /là /những /nguyên tắc /điều khiển /hệ thống /các /thiên hà /trên /bầu trời/.

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** a) **Ghi lại 1 từ đồng nghĩa với từ quyết chí : quyết tâm**

**b) Ghi lại 5 từ trái nghĩa với từ quyết chí (biết rằng có 3 từ có tiếng chí và 2 từ có tiếng nản):**

1. thoái chí

2. hụt chí

3. nhụt chí

4. nản lòng

5.nản chí

**Bài 2:  Gạch dưới 3 câu hỏi có trong đoạn sau và ghi vào bảng theo mẫu:**

(1) Chợt bé Chuối để ý đến một bác có thân người bù xù, đầy những gai góc tua tủa.

(2) Bé Chuối thấy ngộ quá liền hỏi mẹ :

(3) – Mẹ ơi, cái bác gì bù xù, đầy những gai nhọn, lại đứng chắn ngang lối vào góc vườn nhà mình, hở mẹ?

(4) - À, đó là bác bồ kết, con ạ!

(5) – Bồ kết là thế nào cơ hả mẹ? (6) Sao mình bác ấy mọc nhiều gai thế?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | Câu hỏi của ai | Để hỏi ai | Từ nghi vấn |
| Câu số 3 | Bé Chuối | Mẹ | gì |
| Câu số 5 | Bé Chuối | Mẹ | thế nào |
| Câu số 6 | Bé Chuối | Mẹ | sao |

**Bài 3: Dựa vào các tình huống sau, hãy đặt câu hỏi để tự hỏi mình :**

a) Tự hỏi mình về một người trông rất quen nhưng không nhớ tên.

Không biết cô ấy tên là gì nhỉ?

b) Một dụng cụ học tập cần tìm mà chưa thấy.

Không hiểu mình đã để nó ở đâu nhỉ?

c) Một công việc mẹ dặn nhưng quên chưa làm.

Sao mãi mình không nhớ nổi mẹ đã dặn mình việc gì nhỉ?

**Bài 4 : Cho đoạn văn**

*Gần cuối bữa ăn, Nguyên bảo tôi:*

*Chị ơi, em … em - Nguyên bỏ lửng không nói tiếp. Tôi bỏ bát cơm còn nóng nhìn em khó hiểu. Thảo nào trong lúc nói chuyện, tôi có cảm giác như em định nói chuyện gì đó nhưng còn ngần ngại.*

* *- Nguyên nhìn tôi không chớp mắt .*

*… Lâu nay tôi vẫn là người chị khuyên bảo lời hay lẽ phải. Tôi thấy khó quá!*

 ***(Theo Thùy Linh,*** *Mặt trời bé con của tôi****)***

**a. Tìm trong đọan văn trên:**

*a) 4 danh từ chung: bữa, bát, cơm, mắt, lời*

*b) 4 động từ:bảo, nói, nhìn, nói chuyện, khuyên bảo, chớp*

*c) 4 tính từ: nóng, hay, phải, khó*

**b. Viết lại các câu hỏi trong đoạn văn trên. Với mỗi câu hỏi hãy xác định rõ:**

* *Người hỏi là ai?*
* *Câu hỏi đó để hỏi ai?*
* *Dấu hiệu nhận biết (Từ để hỏi*)?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu hỏi | Để hỏi ai | Từ nghi vấn |
| *Chị tính xem em nên đi học hay đi bộ đội?*  | Hỏi chị | hay |
| *Bây giờ phải nói với em ra sao?*  | Tự hỏi mình | ra sao |
| *Đi bộ đội hay đi học?* | Tự hỏi mình | hay |

**Bài 5: Giải nghĩa câu thành ngữ, tục ngữ sau:**

* Người có chí thì nên, nhà có nền thì vững : Cần phải có chí thì mới làm nên việc, giống như ngôi nhà có nền mới vững chắc.
* Có công mài sắt có ngày nên kim : Chịu bỏ công sức và kiên trì mài sắt thì có ngày cây sắt ấy cũng sẽ trở thành kim. Chỉ cần kiên trì thì nhất định sẽ thành công.

***Các thành ngữ, tục ngữ khác có nghĩa tương tự.***

- Có công mài sắt, có ngày nên kim.

- Người có chí thì nên.

- Nhà có nền thì vững.

b. Khuyên người ta giữ vững mục tiêu đã chọn:

- Ai ơi đã quyết thì hành. Đã đan thì lận tròn vành mới thôi!

- Hãy lo bền chí câu cua.

Dù ai câu chạch, câu rùa mặc ai!

c. Khuyên người ta không nản lòng khi gặp khó khăn:

- Thua keo này bày keo khác

- Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo.

- Thất bại là mẹ thành công.

**Bài 6: Xác định DT, ĐT, TT của các câu sau :**

* Bốn mùa một sắc trời riêng đất này.
* Non cao gió dựng sông đầy nắng chang.
* Họ đang ngược Thái Nguyên, còn tôi xuôi Thái Bình.
* Nước chảy đá mòn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Danh từ** | **Động từ** | **Tính từ** |
| mùa, sắc, trời, đất, non, gió, sông, nắng, Thái Nguyên, Thái Bình, nước | dựng, ngược, xuôi, chảy, mòn | riêng, cao, đầy, chang, |

**Bài 7** :**Viết các từ sau vào bảng cho phù hợp: *chí, chí công, chí tình, chí thân, ý chí, cí tử, chí khí, quyết chí, chí thú***

|  |  |
| --- | --- |
| Từ có tiếng ***chí*** nghĩa là mức độ cao nhất | Từ có tiếng ***chí*** có nghĩa là bền bỉ theo đuổi một việc tốt đẹp |
| chí công, chí tình, chí thân, chí tử, chí thú | ý chí, chí hướng, quyết chí, chí khí |

**Bài 8\***:

Ví dụ:

- ý kiến, ý tưởng, ý muốn, ý tứ, ý chí......

- chí khí, quyết chí, chí hướng, ý chí, nản chí, nhụt chí....

Đặt câu:

Ý kiến của anh ta rất hay.

Anh ấy có một ý tưởng vô cùng sáng tạo.

**Bài 9: Chọn và viết các từ sau điền vào bảng cho phù hợp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Từ láy** | **Từ ghép** |
| *đu đủ, tươi tắn, đẹp đẽ, xinh xẻo, chôm chôm* | *Săn bắn, muông thú, tốt đẹp, mưa gió, tròn xoe, nhanh nhạy* |

**Bài 10:** Cho các từ:

***Điền các từ chỉ mức độ đã cho trên đây vào chỗ trống cho phù hợp:***

Ngọc lan là giống hoa ***rất*** quý. Hoa rộ ***nhất*** vào mùa hè. Sáng sớm tinh mơ, những nụ lan đã he hé nở, hương lan ***thoang thoảng*** toả theo làn gió nhẹ. Đến giữa trưa, nắng càng gắt, hương lan càng thơm ***đậm***. Hương toả ngào ngạt khắp cả xóm khiến cho người ngây ngất.

**Phần III. Tập làm văn**

Kể lại câu chuyện **Nỗi dằn vặt của An-đrây-ca** bằng lời của cậu bé An-đrây-ca.

**Dàn ý:**

A. Mở bài: Giới thiệu về câu chuyện, nhân vật

B. Thân bài: Kể lại câu chuyện theo lời kể của An-đrây-ca.

- Hồi ấy, tôi sống với mẹ và ông.

- Một buổi chiều nọ, ông tôi rất yếu. Ông nói với mẹ tôi:

     - Bố khó thở lắm!

- Mẹ sai tôi đi mua thuốc

-Tôi vội chạy đi ngay nhưng dọc đường gặp mấy đứa bạn ở xóm chơi đá bóng rủ tôi nhập cuộc. Tôi thích quá nên quên hẳn lời mẹ dặn.

- Chơi bóng một lúc, tôi chợt nhớ đến việc đi mua thuốc cho ông nên liền chạy đến cửa hàng mua thuốc

- Về nhà, tôi hoảng hốt thấy mẹ khóc nấc lên. Thì ra ông tôi đã tắt thở.

- Tôi nghẹn ngào nhìn ông rồi òa lên khóc.

- Cả đêm đó, tôi ngồi khóc rấm rức dưới gốc cây táo do tay ông vun trồng. Mãi bây giờ, tôi đã lớn khôn và vẫn luôn tự trách mình:

C. Kết bài: Kể kết cục của câu chuyện, suy nghĩ của bản thân.

**Bài làm**

     Ông tôi đã yên nghỉ lâu rồi nhưng tôi thì cứ nhớ mãi, nhớ về hình ảnh của ông từ những ngày nào. Và có lẽ, nhớ nhất trong tôi là những ngày cuối đời của ông, ngày ấy đã để lại trong lòng tôi một nỗi dằn vặt ray rứt không nguôi.

     Hồi ấy, tôi sống với mẹ và ông. Năm tôi lên chín thì ông tôi đã chín mươi sáu tuổi.

     Một buổi chiều nọ, ông tôi rất yếu. Ông nói với mẹ tôi:

     - Bố khó thở lắm!

     Nghe ông nói vậy, mẹ sai tôi đi mua thuốc, còn mẹ ở nhà canh chừng ông. Tôi vội chạy đi ngay nhưng dọc đường gặp mấy đứa bạn ở xóm chơi đá bóng rủ tôi nhập cuộc. Tôi thích quá nên quên hẳn lời mẹ dặn. Những pha bóng quyết liệt đã làm tôi không nhớ đến người ông đang bị bệnh. Chơi bóng một lúc, tôi chợt nhớ đến việc đi mua thuốc cho ông nên liền chạy đến cửa hàng mua thuốc, sau đó tôi chạy một mạch về nhà. Bước vào phòng ông nằm, tôi hoảng hốt thấy mẹ khóc nấc lên. Thì ra ông tôi đã tắt thở. Tôi nghẹn ngào nhìn ông rồi òa lên khóc. Tôi kể lại sự vô tâm của mình cho mẹ nghe. Mẹ an ủi tôi:

     - Không, con không có lỗi, chẳng thuốc nào cứu ông được. Ông đã ngừng thở từ khi con ra khỏi nhà.

     Nghe mẹ nói thế nhưng tôi luôn dằn vặt trong lòng. Chỉ vì tôi ham mê bóng đá, mua thuốc về chậm nên ông mất. Cả đêm đó, tôi ngồi khóc rấm rức dưới gốc cây táo do tay ông vun trồng. Mãi bây giờ, tôi đã lớn khôn và vẫn luôn tự trách mình:

     - Giá như tôi đừng ham chơi, mua thuốc về kịp thì ông tôi còn sống thêm được ít năm nữa.

     Dù dằn vặt và nghiêm khắc với lỗi lầm của bản thân mình thì ông tôi cũng không còn sống nữa. Tôi đã rút ra bài học đầu đời thật cay đắng.

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:**

a) Nói lời thì giữ lấy lời

Đừng như con bướm đậu rồi lại bay

b) Lúa chiêm lấp ló đầu bờ

Hễ nghe tiếng sấm phất cờ mà lên

c) Chim trời ai dễ đếm lông

Nuôi con ai dễ kể công tháng ngày.

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Hình ảnh trong bài thơ là:

Con cò, lũy tre, cây đa, con đò, trái mơ, quả bòng.

Bài thơ gợi cho em về hình ảnh làng quê yên bình, trù phú.